TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 61/2019/HS-ST
Ngày: 14 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Thành.

CácHội thẩm nhân dân: Bà Phạm Hoàng Diễm My.

Ông Nguyễn Hữu Tố.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Tuyết Mai – Thư ký Tòa án nhân dân huyện HN, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HN, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:Ông Nguyễn Hoàng Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HN, tỉnh Bình Định mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 60/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2019/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo: ***Phạm Ngọc P***, sinh ngày 11/9/2001 tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện HN, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12, dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm T (sinh năm 1976) và bà Phạm Thị X (sinh năm 1978); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/8/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Ngọc P:* Bà Phan Thị Ngọc Huyền – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bình Định

- *Bị hại:*

Anh Lương Tấn Đ – sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn C, xã M, huyện HN, tỉnh Bình Định

- *Người làm chứng:*Anh Nguyễn Đức T – sinh ngày 23/3/2001

Địa chỉ: Thôn A, xã C, huyện HN, tỉnh Bình Định

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 31/5/2019, Phạm Ngọc P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77C1-52889 lưu thông trên đường ĐT 639 hướng từ xã Hoài Hải đến xã H. Khi đi qua nhà anh Lương Tấn Đ ở thôn C, xã M, huyện HN, tỉnh Bình Định, P nhìn thấy xe mô tô biển kiểm soát 77C1-29478 của anh Đ dựng trước nhà, trên xe có gắn chìa khóa xe trong ổ khóa nên nảy sinh ý định trộm cắp. P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77C1-52889 đến để tại quán bi da Thiên Ân rồi đi bộ đến nhà anh Đ lấy trộm xe mô tô biển kiểm soát 77C1-29478 điều khiển đến cất giấu bên hông nhà bà Lê Thị Bi ở Thôn N, xã H, huyện HN, tỉnh Bình Định. Sau đó đi bộ đến quán bi da Thiên Ân điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77C1-52889 đi về nhà. Đến khoảng 13 giờ ngày 01/6/2019, Phạm Ngọc P nhờ Nguyễn Đức T ở thôn A, xã C, huyện HN, tỉnh Bình Định chở P đến nhà bà Bi lấy xe mô tô biển kiểm soát 77C1-29478.

Kết luận định giá số 26/HĐ ĐGTS ngày 15/7/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện HN đã kết luận xe mô tô biển kiểm soát 77C1-29478 có giá trị 15.000.000 đồng.

Vật chứng đã tạm giữ: 01 xe mô tô biển kiểm soát 77C1-29478 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện HN đã trả lại cho bị hại Lương Tấn Đ.

Nguyễn Đức T đã có hành vi chở Phạm Ngọc P đến nhà bà B để lấy xe mô tô biển kiểm soát 77C1-29478 nhưng T không biết xe này do P trộm cắp nên không có cơ sở để xử lý đối với Nguyễn Đức T.

Tại bản Cáo trạng số 61/CT-VKSHN ngày 09/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện HN, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Phạm Ngọc P về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 54, 65, 91, 101 Bộ luật hình sự; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Phạm Ngọc P từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa thống nhất về tội danh như nội dung bản cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ xử phạt bị cáo Phạm Ngọc P 03 đến 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Ngọc P đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình theo nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định: Khoảng 22 giờ ngày 31/5/2019, tại thôn C, xã M, huyện HN, tỉnh Bình Định; Phạm Ngọc P đã lợi dụng sự sở hở của anh Lương Tấn Đ trong việc quản lý tài sản đã có hành vi lén lút lấy trộm xe mô tô biển kiểm soát 77C1-29478 của anh Đ. Ngày 15/7/2019, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện HN đã kết luận xe mô tô biển kiểm soát 77C1-29478 có giá trị 15.000.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện HN đã truy tố bị cáo Phạm Ngọc P về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[2] Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội , đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác , gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo ý thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và Tộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng; tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội đối với bị cáo.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống của xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Nguyễn Đức T là người chở Phạm Ngọc P đến nhà bà B để lấy xe mô tô biển kiểm soát 77C1-29478 nhưng T không biết xe này do P trộm cắp nên Cơ quan cảnh

sát điều tra huyện HN không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Đức T là phù hợp .

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lương Tấn Đ đã nhận lại xe mô tô biển kiểm soát 77C1-29478 và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 54, 65, 91, 101 Bộ luật hình sự; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc P 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Phạm Ngọc P cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện HN, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lương Tấn Đ đã nhận lại xe mô tô biển kiểm soát 77C1-29478 và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Ngọc P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, sung vào ngân Nhà nước.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Minh Thành